

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47 /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1104/TTr-SVHTTDL ngày 29/3/2026; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 110/BC-STP ngày 26/3/2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2026.

2. Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được tiếp tục áp dụng tại số thứ tự 16 Phụ lục kèm theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cục KTVB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ VH, TT&DL;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.TS

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Ngọc

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý đối với các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã được công nhận theo quy định, các đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tại khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các đơn vị do cơ quan Nhà nước thành lập có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý khu du lịch cấp tỉnh.
- Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các tổ chức do doanh nghiệp thành lập trên cơ sở doanh nghiệp trực tiếp đầu tư xây dựng khu du lịch và được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý khu du lịch cấp tỉnh

- Quản lý khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ quy định pháp luật.
- Quản lý, đầu tư xây dựng, khai thác khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chương trình, đề án phát triển du lịch của tỉnh.

Chương II

CÁC MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 5. Các mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

- Mô hình đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập theo quy định pháp luật.
- Mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập.

Điều 6. Thành lập, tổ chức lại, giải thể các mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Thành lập, tổ chức lại, giải thể mô hình đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập

a) Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đối với khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có phần diện tích khu du lịch cấp tỉnh lớn hơn (hoặc có hoạt động du lịch phát triển hơn) chủ trì thành lập, tổ chức lại đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

c) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh được thành lập sau khi khu du lịch được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại Điều 27 Luật Du lịch số 09/2017/QH14 và Điều 10 Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

d) Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao cho đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý một hoặc nhiều khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn xã;

đ) Cơ cấu tổ chức của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện tự chủ về tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CHẾ PHỐI HỢP, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH CỦA CÁC MÔ HÌNH ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của mô hình đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập

1. Nhiệm vụ, quyền hạn phục vụ quản lý nhà nước

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng trình đơn vị chủ quản ban hành theo thẩm quyền các quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh trung hạn, hàng năm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham gia ý kiến đối với các dự án đầu tư, điều chỉnh quy hoạch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

c) Tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền về cung cấp dịch vụ và định mức, giá cả dịch vụ, sản phẩm cung cấp cho du khách tại khu du lịch cấp tỉnh;

d) Tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp để quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên;

đ) Quản lý, kiểm tra và giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các tổ chức, cá nhân liên quan; giám sát chất lượng dịch vụ trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh; quản lý hoạt động của hướng dẫn viên du lịch tại điểm; lập biên bản ban đầu, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật vi phạm, kịp thời báo cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

e) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý bảo vệ, bảo tồn nâng cao giá trị, đa dạng hóa tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

g) Bảo đảm trật tự, an toàn cho khách du lịch, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; vệ sinh môi trường; phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh; không để xảy ra sai phạm liên quan tới công tác quản lý trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

h) Ban hành và phổ biến, hướng dẫn thực hiện nội quy, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án ứng phó với sự cố môi trường, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

i) Nghiên cứu, đánh giá, xác định sức chứa của khu du lịch cấp tỉnh để quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên du lịch;

k) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cung cấp dịch vụ công

a) Tổ chức, cung cấp dịch vụ hướng dẫn, thuyết minh phục vụ khách du lịch;

b) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển sản phẩm, thương hiệu của khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để cung cấp thông tin, ấn phẩm quảng bá du lịch;

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ du lịch, văn hóa, ứng xử, ngoại ngữ cho đội ngũ nhân viên thuộc đơn vị và nhân viên, người lao động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

d) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch; tiếp nhận giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị, đề xuất, góp ý của khách du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Thu, nộp, quản lý và sử dụng ngân sách được giao, các loại phí tham quan, giá dịch vụ, sản phẩm phục vụ du khách tại khu du lịch cấp tỉnh và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có);

e) Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao, thực hiện quản lý ngân sách được phân bổ hàng năm và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các điểm e, g, h, i, k, khoản 1 và các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 7 Quy định này.

2. Cung cấp sản phẩm, dịch vụ, giá, niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết các sản phẩm, dịch vụ phục vụ du khách tại khu du lịch cấp tỉnh.

3. Quản lý chất lượng dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 9. Cơ chế phối hợp

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh.

2. Đối với khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, UBND cấp xã nơi có phần diện tích khu du lịch cấp tỉnh lớn hơn (hoặc có hoạt động du lịch phát triển hơn) chủ trì xây dựng cơ chế phối hợp để quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh.

3. Nội dung cơ chế phối hợp gồm các nội dung cơ bản: Phạm vi, đối tượng điều chỉnh, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguyên tắc và nội dung phối hợp, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo quy định của pháp luật gồm:

a) Báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 06 tháng và hằng năm về công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu báo cáo, thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ, thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh.

3. Báo cáo định kỳ gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 11. Cơ chế tài chính của các mô hình đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ chế tài chính của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Định hướng, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh; định hướng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa;

c) Tham gia thẩm định các đề án, dự án trọng điểm, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

d) Tham mưu thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận khu du lịch cấp tỉnh theo quy định;

đ) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm;

e) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh trong chương trình xúc tiến du lịch của tỉnh;

g) Thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý và kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh;

h) Hỗ trợ, hướng dẫn khu du lịch cấp tỉnh xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin, hỗ trợ phục vụ khách du lịch.

2. Các sở, ban, ngành liên quan

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tổ chức kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh;

c) Tham gia thẩm định, góp ý các đề án, dự án trọng điểm, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thành lập, tổ chức lại đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Ban hành cơ chế phối hợp để quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên;

c) Chỉ đạo đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thực hiện quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc địa bàn quản lý;

d) Bảo đảm duy trì các điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan chuyên môn về du lịch cấp xã

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã công tác quản lý nhà nước đối với khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn;

b) Chủ trì, phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh trong thực hiện công tác quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

c) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh trong chương trình xúc tiến du lịch của tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về du lịch của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập

a) Thực hiện các nội dung được quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan;

b) Bảo đảm duy trì các điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

6. Các tổ chức, cá nhân liên quan

Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tại khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự và bảo vệ tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung

1. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong quy định này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó./.